

Số: 56/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025, giữa:

**Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Kim Y, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn C, xã C, tỉnh Lâm Đồng.

Số căn cước: 068186005377

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là: Luật sư Nguyễn Thành K; số thẻ luật sư: 10.256./LS do L cấp ngày 26/11/2015.

**Bị đơn*: Ông Hà Văn T, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Thôn Cát Lâm 3, xã Cát Tiên 2, tỉnh Lâm Đồng

Số căn cước: 068084006680.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 150 BLTTDS và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Kim Y và ông Hà Văn Thủ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung tên Hà Lê Q, sinh ngày 12/8/2008 và Hà Lê Mỹ T1, sinh ngày 11/10/2019 cho bà Lê Thị Kim Y trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Hà Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về Tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Đã được Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Bà Y tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001215 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Y số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5;
- Thi hành án dân sự Lâm Đồng;
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hứa Sơn Tùng